

1. Điền từ vào chỗ trống:

V.I.Lênin cho rằng, đối với những nước chưa có chủ nghĩa tư bản phát triển cao “cần phải có thời kỳ quá độ....từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội”

- A. Đa dạng, phức tạp
- B. Khá lâu dài
- C. Trung bình
- D. Khó khăn

2. Theo C.Mác: Xã hội của thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội có đặc điểm:

- A. Là một xã hội cộng sản chủ nghĩa đã phát triển ở giai đoạn cao
- B. Vẫn đang là một xã hội tư bản chủ nghĩa với những đặc trưng cơ bản của nó.
- C. Là một xã hội mà ở đó con người làm theo năng lực hưởng theo nhu cầu.
- D. Là một xã hội cộng sản chủ nghĩa vừa thoát thai từ xã hội tư bản chủ nghĩa nên mang dấu vết của xã hội cũ mà nó đã lột lòn ra.

3. Thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội vẫn mang dấu vết về kinh tế, đạo đức, chính trị của xã hội tư bản chủ nghĩa bởi vì đó là:

- A. Là xã hội thấp hơn xã hội tư bản chủ nghĩa
- B. Là xã hội cộng sản phát triển ở đỉnh cao
- C. Là một xã hội cộng sản chủ nghĩa vừa thoát thai từ xã hội tư bản chủ nghĩa
- D. Là một xã hội đã phủ định sạch trơn xã hội TBCN

4. Tìm đáp án đúng nhất, V.I.Lênin cho rằng thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản như “những cơn đau đẻ kéo dài” dùng để chỉ thời kỳ quá độ:

- A. Đối với các nước chưa trải qua chủ nghĩa tư bản phát triển
- B. Đối với các nước đã trải qua chủ nghĩa tư bản phát triển
- C. Đối với các nước các nước tư bản hiện đại
- D. Đối với các nước tư bản đã tiến hành xong cuộc cách mạng công nghiệp.

5. Theo chủ nghĩa Mác – Lênin, sự thay thế hình thái kinh tế- xã hội tư bản chủ nghĩa bằng hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa xuất phát từ hai tiền đề vật chất quan trọng nhất, đó là:

- A. Sự phát triển của lực lượng sản xuất và sự trưởng thành của giai cấp công nhân
- B. Sự phát triển của lực lượng sản xuất và sự trưởng thành của giai cấp tư sản

- C. Sự phát triển của lực lượng sản xuất và sự trưởng thành của giai cấp nông dân
- D. Sự phát triển của lực lượng sản xuất và sự trưởng thành của giai cấp nông dân, giai cấp tư sản

6. Mâu thuẫn kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản là:

- A. Mâu thuẫn giữa tính chất cá nhân của lực lượng sản xuất và chế độ công hữu về tư liệu sản xuất
- B. Mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hóa của lực lượng sản xuất với chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa đối với tư liệu sản xuất
- C. Mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hóa của lực lượng sản xuất với chế độ công hữu về tư liệu sản xuất
- D. Mâu thuẫn giữa tính chất cá nhân của lực lượng sản xuất với chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất

7. Trong chủ nghĩa tư bản, mâu thuẫn kinh tế cơ bản biểu hiện thành mâu thuẫn về mặt xã hội là:

- A. Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân hiện đại với giai cấp tư sản lỗi thời
- B. Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân hiện đại với giai cấp nông dân
- C. Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản hiện đại với giai cấp nông dân
- D. Mâu thuẫn giữa công nhân hiện đại với nhân dân lao động

8. Bàn luận về việc thay đổi từ chế độ tư bản chủ nghĩa sang chế độ cộng sản chủ nghĩa,

C.Mác và Ph.Ăngghen cho rằng: “Giai cấp tư sản không chỉ tạo vũ khí để giết mình mà còn tạo ra những người sử dụng vũ khí đó” chính là:

- A. Những người nông dân
- B. Những người công nhân hiện đại, những người vô sản
- C. Những người thuộc về tầng lớp quý tộc
- D. Những lao động nghèo trong xã hội

9. Điền vào chỗ trống: “Trong vòng chưa đầy một thế kỷ, ... đã tạo ra được một lực lượng sản xuất nhiều hơn và đồ sộ hơn lực lượng sản xuất mà nhân loại tạo ra đến lúc đó”

- A. Chế độ phong kiến
- B. Chủ nghĩa tư bản
- C. Chủ nghĩa xã hội

D. Chế độ chiếm hữu nô lệ

10. Sự trưởng thành vượt bậc và thực sự của giai cấp công nhân được đánh dấu bằng sự ra đời của:

A. Nhà nước

B. Các tổ chức chính trị- xã hội

C. Đảng công sản

D. Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội

11. Sự ra đời của Đảng Cộng sản đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc và thực sự của:

A. Giai cấp công nhân

B. Giai cấp nông dân

C. Giai cấp tư sản

D. Tầng lớp trí thức

12. Hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa không tự nhiên ra đời mà trái lại, nó chỉ được thông qua cách mạng vô sản dưới sự lãnh đạo của:

A. Đảng Cộng sản

B. Nhà nước

C. Các tổ chức chính trị- xã hội

D. Đảng của giai cấp tư sản

13. Theo C.Mác nhà nước của thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội là:

A. Nền chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản

B. Nền chuyên chính của giai cấp tư sản

C. Nền chuyên chính tư sản

D. Tất cả các đáp án

14. Chủ nghĩa xã hội là:

A. Là phong trào đấu tranh của nhân dân lao động chống lại áp bức, bất công

B. Là lý luận phản ánh lý tưởng giải phóng nhân dân lao động khỏi áp bức, bất công đồng thời là môn khoa học về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

C. Là một chế độ xã hội tốt đẹp, giai đoạn đầu của hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa

D. Tất cả các đáp án

15. Cách mạng vô sản chỉ có thể thành công, hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa chỉ có thể được thiết lập khi:

- A. Có sự liên minh giữa giai cấp công nhân với các giai cấp và tầng lớp những người lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng Công sản.
- B. Có sự liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.
- C. Chỉ có sự liên minh giữa giai cấp nông dân với giai cấp tư sản.
- D. Chỉ có giai cấp công nhân làm cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

16. Thực tế, cuộc cách mạng vô sản nhằm lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa, thiết lập nhà nước chuyên chính vô sản, xây dựng xã hội mới, xã hội chủ nghĩa và xã hội cộng sản được thực hiện bởi:

- A. Con đường bạo lực cách mạng.
- B. Con đường hòa bình.
- C. Con đường hợp tác
- D. Con đường ngoại giao

17. Giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người, tạo điều kiện để con người phát triển toàn diện:

- A. Nội dung trọng tâm của chủ nghĩa tư bản
- B. Nội dung trọng tâm của chế độ phong kiến
- C. Là sự khác biệt về chất giữa hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa so với các hình thái kinh tế- xã hội ra đời trước đó
- D. Là điểm tương đồng về chất giữa hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa so với các hình thái kinh tế- xã hội ra đời trước đó

18. Theo V.I.Lênin, mục đích cao nhất, cuối cùng của những cải tạo xã hội chủ nghĩa là thực hiện nguyên tắc:

- A. Làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu
- B. Làm theo năng lực, hưởng theo lao động
- C. Không làm cũng được hưởng
- D. Bình quân chủ nghĩa

19. Chủ nghĩa xã hội là:

- A. Xã hội do giai cấp tư sản làm chủ

- B. Xã hội do nhân dân lao động làm chủ
- C. Xã hội dựa trên chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất
- D. Xã hội phục vụ lợi ích cho thiểu số

20. Theo V.I.Lênin, từ thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Nga Xô viết đã coi chính quyền Xô viết là kiểu nhà nước:

- A. Có nền dân chủ tư sản
- B. Số ít đàn áp số đông
- C. Có chế độ dân chủ ưu việt gấp triệu lần so với chế độ dân chủ tư sản
- D. Tất cả các đáp án

21. Đặc trưng về phương diện kinh tế của chủ nghĩa xã hội:

- A. Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất
- B. Có nền kinh tế chậm phát triển dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất
- C. Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về tư liệu sản xuất
- D. Có nền kinh tế phát triển cao với chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất

22. Đặc trưng của chủ nghĩa xã hội:

- A. Quyền dân chủ thuộc về thiểu số
- B. Nhân dân lao động là chủ thể của xã hội thực hiện quyền làm chủ
- C. Quyền lực do một nhóm người nắm giữ
- D. Tất cả các đáp án trên

23. V.I.Lênin viết về đặc trưng của chủ nghĩa xã hội:

- A. Là chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất và phân phối theo lao động của mỗi người
- B. Là chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và phân phối theo lao động của mỗi người
- C. Là chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và phục vụ lợi ích cho thiểu số
- D. Là chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất và phục vụ lợi ích của thiểu số.

24. Theo Ph.Ăngghen: Trong giai đoạn đầu của xã hội cộng sản chủ nghĩa:

- A. Không thể ngay lập tức thủ tiêu chế độ tư hữu
- B. Làm theo năng lực hưởng theo nhu cầu
- C. Không còn Nhà nước.

D. Tất cả các đáp án.

25. Theo Ph.Ăngghen: Trong giai đoạn đầu của xã hội cộng sản chủ nghĩa:

- A. Ngay lập tức thủ tiêu chế độ công hữu về tư liệu sản xuất
- B. Không thể làm cho lực lượng sản xuất hiện có tăng lên ngay lập tức đến mức cần thiết để xây dựng nền kinh tế công hữu
- C. Đáp ứng đầy đủ mọi yêu cầu về đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân lao động
- D. Không còn Nhà nước

26. Một trong những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội:

- A. Có nhà nước kiểu mới mang bản chất giai cấp tư sản.
- B. Có nhà nước kiểu mới mang bản chất giai cấp công nhân, đại biểu cho lợi ích, quyền lực và ý chí của nhân dân lao động
- C. Có nhà nước kiểu mới mang bản chất giai cấp công nhân, đại biểu cho lợi ích, quyền lực và ý chí của thiểu số
- D. Không còn Nhà nước.

27. Theo V.I.Lênin, nhà nước chuyên chính vô sản:

- A. Mở rộng chế độ dân chủ cho người nghèo, chế độ dân chủ cho nhân dân
- B. Là Nhà nước của số ít đàn áp số đông người lao động
- C. Là nhà nước của giai cấp tư sản
- D. Phục vụ lợi ích cho thiểu số

28. Đặc trưng của nền văn hóa trong chủ nghĩa xã hội:

- A. Nền văn hóa phi vô sản
- B. Nền văn hóa phục vụ cho lợi ích của thiểu số
- C. Nền văn hóa dựa trên nền tảng tư tưởng của giai cấp tư sản
- D. Nền văn hóa vô sản, phát triển cao, kế thừa và phát huy những giá trị của văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại

29. Theo V.I.Lênin, trong chủ nghĩa xã hội, những người cộng sản phải:

- A. Xây dựng và phát triển nền văn hóa phi vô sản
- B. Xây dựng nền văn hóa đáp ứng yêu cầu của thiểu số
- C. Làm giàu trí óc của mình bằng sự hiểu biết tất cả những kho tàng tri thức mà nhân loại đã tạo ra

D. Xây dựng và phát triển nền văn hóa trên nền tảng tư tưởng của giai cấp tư sản.

30. Tìm đáp án sai:

- A. Quá độ trực tiếp là từ **chủ nghĩa tư bản** lên **chủ nghĩa cộng sản** đối với những nước trải qua chủ nghĩa tư bản phát triển
- B. Quá độ gián tiếp từ **chủ nghĩa tư bản** lên **chủ nghĩa cộng sản** đối với những nước chưa trải qua chủ nghĩa tư bản phát triển
- C. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, các nước lạc hậu vẫn không thể tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội
- D. Các nước lạc hậu với sự giúp đỡ của giai cấp vô sản đã chiến thắng có thể rút ngắn được quá trình phát triển của mình lên chủ nghĩa xã hội

31. Về lĩnh vực kinh tế của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội:

- A. Thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là chủ đạo
- B. Tất yếu tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần
- C. Thành phần kinh tế tư nhân tư bản giữ vai trò chủ đạo
- D. Chỉ có những thành phần kinh tế với quy mô lớn

32. Tìm đáp án SAI: Về lĩnh vực chính trị của thời kỳ quá độ:

- A. Giai cấp công nhân nắm và sử dụng quyền lực nhà nước trấn áp giai cấp tư sản, tiến hành xây dựng một xã hội không giai cấp
- B. Thực hiện quyền dân chủ đối với nhân dân
- C. Giai cấp công nhân thỏa hiệp, đồng lòng với giai cấp tư sản
- D. Thực hiện chuyên chính với những phần tử thù địch, chống lại nhân dân

33. Tìm đáp án SAI: Trên lĩnh vực xã hội của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

- A. Còn tồn tại nhiều giai cấp, tầng lớp xã hội khác nhau
- B. Còn tồn tại sự khác biệt giữa nông thôn và thành thị, giữa lao động trí óc và lao động chân tay
- C. Là thời kỳ đấu tranh giai cấp chống áp bức, bất công, xóa bỏ tệ nạn xã hội và những tàn dư của xã hội cũ để lại
- D. Thực hiện nguyên tắc phân phối theo nhu cầu là chủ đạo

34. Đặc điểm cơ bản của Việt Nam khi tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội:

- A. Xuất phát từ một xã hội vốn là thuộc địa, nửa phong kiến, lực lượng sản xuất rất thấp

- B. Xuất phát từ một xã hội có lực lượng sản xuất phát triển cao
- C. Xuất phát từ một nước tư bản kém phát triển
- D. Xuất phát từ một nước tư bản đã phát triển

35. Những thuận lợi của Việt Nam khi tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội:

- A. Xuất phát từ một nước vốn là thuộc địa, nửa phong kiến, lực lượng sản xuất rất thấp
- B. Kế thừa được những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại
- C. Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu vào những năm 90 của thế kỷ XX
- D. Âm mưu chống phá sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam của các nước thù địch

36. Tìm đáp án SAI:

Đại hội IX của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định con đường của nước ta là sự phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, được hiểu:

- A. Bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa
- B. Kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa
- C. Bỏ qua tất cả những thành tựu của chủ nghĩa tư bản
- D. Bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất, kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa và kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa

37. Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam là:

- A. Bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa
- B. Bỏ qua những thành tựu về khoa học công nghệ của chủ nghĩa tư bản.
- C. Phủ định sạch trơn chủ nghĩa tư bản
- D. Bỏ qua lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.

38. Đặc điểm của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam là:

- A. Nền kinh tế nhiều thành phần, trong đó thành phần kinh tế tư nhân giữ vai trò chủ đạo.
- B. Nền kinh tế nhiều thành phần, trong đó thành phần kinh tế Nhà nước giữ vai trò chủ đạo
- C. Nền kinh tế nhiều thành phần, trong đó thành phần kinh tế tư bản nhà nước giữ vai trò chủ đạo
- D. Thực hiện theo nguyên tắc làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu.

39. Đặc điểm của con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay là:

- A. Lấy phân phối theo nhu cầu là chủ đạo
- B. Phân phối theo bình quân chủ nghĩa là chủ đạo
- C. Phân phối theo nhiều hình thức, trong đó phân phối theo lao động là chủ đạo
- D. Làm theo năng lực hưởng theo nhu cầu.

40. Tìm đáp án SAI: Ở Việt Nam, quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là:

- A. Tạo ra sự biến đổi về chất của xã hội trên tất cả các lĩnh vực
- B. Là sự nghiệp rất khó khăn, phức tạp, lâu dài
- C. Trải qua nhiều chặng đường với nhiều hình thức tổ chức kinh tế
- D. Là quá trình phát triển đột biến trong thời gian rất ngắn

41. Tìm đáp án SAI: Ở Việt Nam, quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là:

- A. Kế thừa quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa
- B. Là sự nghiệp rất khó khăn, phức tạp, lâu dài
- C. Tồn tại nhiều thành phần kinh tế
- D. Phải có sự quyết tâm chính trị cao và khát vọng lớn của toàn Đảng, toàn dân

42. Nhiệm vụ cơ bản của con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay:

- A. Chỉ cần phát triển kinh tế nhanh nhất
- B. Coi trọng phát triển chính trị, văn hóa hơn phát triển kinh tế

- C. Phát triển kinh tế với duy nhất là thành phần kinh tế nhà nước
- D. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

43. Nhiệm vụ cơ bản của con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay:

- A. Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, con người Việt Nam phát triển toàn diện
- B. Quản lý tốt sự phát triển xã hội, đảm bảo an sinh xã hội
- C. Khai thác sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên,
- D. Tất cả các đáp án

44. Nhiệm vụ cơ bản của con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay:

- A. Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng
- B. Phát triển những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ
- C. Tăng cường sự lãnh đạo của giai cấp tư sản
- D. Tất cả các đáp án

45. Nhiệm vụ cơ bản của con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay:

- A. Tăng cường những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng
- B. Ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức
- C. Tăng cường sự lãnh đạo của giai cấp tư sản
- D. Phát huy quyền dân chủ tư sản chủ nghĩa